

Số: 09/2020/QĐST-HNGĐ

Thanh hóa, ngày 30 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 08/2020/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Trịnh Minh H1 - SN 1984
2. Chị Văn Thị H - SN 1985

Cùng địa chỉ: SN 16/36 L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Minh H1 và chị Văn Thị H đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh H1 và chị H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của anh chị là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Anh chị có 02 con chung là cháu Trịnh Đức D, sinh ngày 19/9/2011 và cháu Trịnh Minh T, sinh ngày 17/02/2018. Anh chị thống nhất giao cháu Đức D cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Minh T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trịnh Minh H1 tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Minh H1 và chị Văn Thị H.

- Về con chung: anh H1 và chị H có 02 con chung là cháu Trịnh Đức D, sinh ngày 19/9/2011 và cháu Trịnh Minh T, sinh ngày 17/02/2018. Giao cháu Trịnh Đức D cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trịnh Minh T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H1, chị H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về Lệ phí: anh Trịnh Minh H1 phải nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001464 ngày 02/10/2020 tại chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa (anh H1 đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKS TPTH;
- UBND P.Đ, TP T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hà Thị Long**

